

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 56/TTr-SNV ngày 26 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 4399/QĐ-UBND ngày 05/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường tỉnh Lào Cai; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ (03 bản);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Như Điều 3 QĐ;
- Lưu: VT, NC2.

Jau

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trịnh Xuân Trường

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY ĐỊNH

**Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường tỉnh Lào Cai**

(Kèm theo Quyết định số *224/QĐ-UBND*

ngày *27* tháng *01* năm 2022 của UBND tỉnh Lào Cai)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường tỉnh Lào Cai (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, có chức năng cung cấp các dịch vụ công và xã hội hóa trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, gồm: Đo đạc và bản đồ; kiểm tra, giám sát sản phẩm đo đạc và bản đồ; lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; kiểm kê, thống kê đất đai; điều tra, khảo sát, đo đạc, đánh giá và phân hạng đất; lập hồ sơ địa chính, tư vấn đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; khảo sát, xây dựng giá đất; đo đạc, lập hồ sơ, phương án thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng; điều tra, khảo sát, lập bản đồ tài nguyên khoáng sản, xác định tiền sử dụng thông tin, tài liệu điều tra, thăm dò đánh giá tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

2. Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật.

4. Trụ sở của Trung tâm đặt tại phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác trung hạn và hàng năm của Trung tâm, trình Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Thực hiện nhiệm vụ cung ứng các dịch vụ công trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường:

a) Lập đề án, dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán nhiệm vụ đo đạc và bản đồ cơ bản, chuyên ngành;

b) Xây dựng lưới tọa độ, độ cao;

c) Đo đạc, thành lập bản đồ địa hình tỷ lệ: 1:500; 1:1.000; 1:2.000; 1:5000;

d) Đo đạc, thành lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính; tư vấn đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các tổ chức và hộ gia đình, cá nhân;

đ) Đo đạc, thành lập bản đồ địa giới hành chính cấp tỉnh, huyện, xã;

e) Thành lập bản đồ hành chính cấp huyện;

g) Đo đạc, thành lập bản đồ công trình;

h) Đo đạc, thành lập các loại bản đồ chuyên đề khác phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường;

i) Giám sát, kiểm tra chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ cơ bản, chuyên ngành, hồ sơ địa chính, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hồ sơ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, kiểm kê, thống kê đất đai; các sản phẩm đo đạc và bản đồ chuyên ngành khác;

k) Lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thống kê, kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

l) Điều tra, khảo sát, đánh giá đất đai, phân hạng đất và lập bản đồ điều tra, đánh giá đất đai, phân hạng đất;

m) Khảo sát, xây dựng giá đất; lập hồ sơ, phương án thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng các công trình, dự án;

n) Điều tra, khảo sát, lập bản đồ tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu, xác định kinh phí chi trả tiền sử dụng thông tin tài liệu điều tra, thăm dò đánh giá trữ lượng khoáng sản;

o) Xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý, cơ sở dữ liệu địa chính và cơ sở dữ liệu khác trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

p) Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường.

3. Quản lý tài sản, tài chính, viên chức, người lao động của Trung tâm, thực hiện các chế độ, chính sách, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức, người lao động của Trung tâm theo phân cấp và quy định của pháp luật.

4. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm:

a) Lãnh đạo Trung tâm gồm Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc;

b) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và trước pháp luật về việc quản lý và điều hành các hoạt động của Trung tâm;

c) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành và theo phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ của tỉnh.

2. Các phòng tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Kỹ thuật tài nguyên và môi trường;

c) Phòng Nghiệp vụ đo đạc và bản đồ.

Số lượng cấp phó tại các phòng thuộc Trung tâm thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

Điều 4. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Trung tâm thực hiện theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 5. Cơ chế tài chính

Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 6. Trách nhiệm của Giám đốc Trung tâm

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; quy định nội quy cơ quan, các quy định khác có liên quan bảo đảm mọi hoạt động, điều hành của Trung tâm theo đúng quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì vướng mắc, phát sinh cần phải điều chỉnh, Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường báo cáo Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.